

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành hoặc bị bãi bỏ trong lĩnh vực Việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 886/QĐ-BNV ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực Việc làm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 1256/TTr-SNV ngày 22/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành hoặc bị bãi bỏ trong lĩnh vực Việc làm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Nội vụ có trách nhiệm rà soát, xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt các quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính/cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Hoàn thành **trước ngày 15/9/2025**.

Điều 3. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ dưới đây và thông báo cho các đơn vị liên quan theo yêu cầu sau:

1. Khóa chức năng tiếp nhận hồ sơ của các quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến được công bố bãi bỏ chậm nhất sau **05 ngày** làm việc, kể từ ngày quyết định công bố được UBND tỉnh ký ban hành.

2. Hủy bỏ quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính/ dịch vụ công trực tuyến được công bố bãi bỏ chậm nhất sau thời gian bằng thời hạn giải quyết các hồ sơ chuyển tiếp của các quy trình điện tử này. Trường hợp quá thời hạn giải quyết mà vẫn còn tồn đọng hồ sơ chuyển tiếp, thì kết thúc quy trình điện tử giải quyết các hồ sơ này; đồng thời có thông báo danh sách các hồ sơ này cho đơn vị giải quyết hồ sơ trước khi hủy bỏ quy trình.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Lưu: VT, TDNV, HCC_{Th}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Tiến

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH HOẶC BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC VIỆC LÀM THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên/ Mã số thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam/ Mã số TTHC: 1.014196	- 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động. - 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không cấp giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động.	Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị	Theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh	- Bộ luật Lao động năm 2019; - Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.
2	Cấp lại giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam/ Mã số TTHC: 1.014197	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.			
3	Gia hạn giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định	Trung tâm phục vụ hành	Theo Nghị quyết của	- Bộ luật Lao động năm 2019;

TT	Tên/ Mã số thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
	phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam/ Mã số TTHC: 1.014198		chính công tỉnh Quảng Trị	Hội đồng nhân dân tỉnh	- Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.
4	Cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam/ Mã số TTHC: 1.014199	- 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định trong trường hợp chấp thuận nhu cầu và cấp gấp phép lao động. - 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ trong trường hợp không chấp thuận nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài hoặc không cấp giấy phép lao động.			
5	Cấp lại giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam/ Mã số TTHC: 1.014200	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.			
6	Gia hạn giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam/ Mã số TTHC: 1.014201	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định.			

2. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC
1	1.000105.H50, ban hành tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh.	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài	Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày 07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
2	2.000219.H50, ban hành tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh.	Đề nghị tuyển người lao động Việt Nam vào các vị trí công việc dự kiến tuyển người lao động nước ngoài của nhà thầu	
3	1.000459.H50, ban hành tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh.	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	
4	2.000205.H50, ban hành tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh.	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
5	2.000192.H50, ban hành tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh.	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam	
6	1.009811.H50, ban hành tại Quyết định số 1261/QĐ-UBND ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh.	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (cấp Tỉnh)	
7	1.013718.H50, ban hành tại Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh.	Báo cáo giải trình nhu cầu, thay đổi nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	Nghị định số 219/2025/NĐ-CP ngày
8	1.013719.H50, ban hành tại Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh.	Xác nhận người lao động nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động	

STT	Mã số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản quy phạm pháp luật quy định việc bãi bỏ TTHC
		(thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	07/8/2025 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam
9	1.013720.H50, ban hành tại Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh.	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	
10	1.013721.H50, ban hành tại Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh.	Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	
11	1.013722.H50, ban hành tại Quyết định số 443/QĐ-UBND ngày 08/7/2025 của UBND tỉnh.	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam (thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh)	